

Trường THPT Phan Ngọc Hiển ĐỀ KIỂM TRA 45 PHÚT - HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2016-2017
MÔN: LỊCH SỬ 10

I – PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Câu 1. Chữ viết đầu tiên của người phương Đông cổ đại là chữ gì?

- A. Chữ tượng hình B. Chữ tượng ý
C. Chữ tượng thanh D. Chữ Nôm

Câu 2. Ngành kinh tế chủ yếu trong xã hội cổ đại phương Đông là gì?

- A. Thủ công nghiệp
B. Thương nghiệp
C. Nông nghiệp
D. Công nghiệp

Câu 3. Hoàng đế cuối cùng của Ấn Độ là ai?

- A. A-cơ-ba B. Ao-reng-dép
C. Gian-han-ghia D. Sa-gia-ha

Câu 4. Vương triều Gúp-ta do ai sáng lập?

- A. Bim-bi-sa-ra sáng lập, vào năm 1500 TCN
B. A-sô-ca sáng lập vào thế kỉ II
C. A-cơ-ba sáng lập vào thế kỉ IV
D. Gúp-ta sáng lập, vào đầu công nguyên

Câu 5. Bắc Kinh và Nam Kinh vừa là trung tâm kinh tế vừa là trung tâm chính trị vào thời kì nào ở Trung Quốc?

- A. Thời Minh - Thanh.
B. Thời Đường - Tống
C. Thời Tần - Hán
D. Thời Xuân Thu - Chiến Quốc

Câu 6. Thời nhà Minh bỏ các chức Thừa tướng, thái úy và thay vào đó bằng chức gì?

- A. Quan văn, quan võ
B. Tiết độ sứ
C. Các quan thương thư phụ trách các bộ.
D. Không thay thế chức nào

Câu 7. Chế độ quân điền dưới thời nhà Đường là gì?

- A. Lấy ruộng đất của địa chủ, quan lại chia cho nông dân
B. Lấy ruộng đất của nông dân giàu chia cho nông dân nghèo
C. Lấy ruộng đất của nhà nước chia bình quân cho mọi người
D. Lấy ruộng công và ruộng đất bỏ hoang chia cho nông dân

Câu 8. Người nước nào đã tính được một năm có 365 ngày và $\frac{1}{4}$, nên họ định ra một tháng có 30 ngày, riêng tháng hai có 28 ngày.

- A. Hi Lạp B. Rô-ma C. Trung Quốc D. Ai Cập

Câu 9. Nhóm người gồm 2-3 thế hệ già trẻ cùng có chung dòng máu, đó là biểu hiện của tổ chức nào trong xã hội nguyên thủy?

- A. Thị tộc
B. Bộ lạc
C. Bầy người nguyên thủy
D. Người vượn cổ

Câu 10. Khi tư hữu xuất hiện đã dẫn tới sự thay đổi trong xã hội như thế nào?

- A. Của cải dư thừa dẫn đến khủng hoảng thừa
- B. Xã hội phân chia kẻ giàu, người nghèo dẫn đến phân chia thành giai cấp
- C. Những người giàu có phung phí của cải thừa
- D. Người tối cổ đã bắt đầu biết chế tác công cụ.

Câu 11. Người tối cổ đã có những phát minh lớn gì ghi dấu ấn trong thời nguyên thủy?

- A. Giữ lửa trong tự nhiên
- B. Ghè đẽo công cụ bằng đá thật sắc.
- C. Chế tạo công cụ bằng đá
- D. Giữ lửa và tạo ra lửa

Câu 12. Đặc điểm của thị quốc ở Địa Trung Hải?

- A. Địa Trung Hải mỗi quốc gia nhiều thành thị
- B. Ở Địa Trung Hải có nhiều phụ nữ sống ở thành thị
- C. Ở Địa Trung Hải mỗi thành thị là một quốc gia
- D. Ở Địa Trung Hải mỗi thành thị có nhiều quốc gia

Câu 13. Nhà Tần thống nhất Trung Quốc vào khoảng thời gian nào?

- A. Khoảng năm 122 TCN
- B. Khoảng năm 212 TCN
- C. Khoảng năm 221 TCN
- D. Khoảng năm 215 TCN

Câu 14. Vào khoảng thời gian nào cư dân Địa Trung Hải bắt đầu biết chế tạo công cụ bằng sắt?

- A. Khoảng thiên niên kỉ I TCN
- B. Khoảng thiên niên kỉ II TCN
- C. Khoảng thiên niên kỉ III TCN
- D. Khoảng thiên niên kỉ IV TCN

Câu 15. Các nước nào đã chịu ảnh hưởng rất rõ rệt về văn hoá truyền thống của Ấn Độ?

- A. Trung Quốc
- B. Ấn Độ
- C. Mông Cổ
- D. Các nước Đông Nam Á

Câu 16. Tính cộng đồng trong thị tộc được biểu hiện như thế nào?

- A. có sự phân biệt giữa giàu và nghèo
- B. Mọi sinh hoạt và của cải được coi là của chung, việc chung và làm chung
- C. Tập hợp một số thị tộc, sông cạnh nhau, có họ hàng với nhau và cùng một nguồn gốc tổ tiên xa xôi
- D. Các thị tộc có quan hệ gắn bó với nhau

II – PHẦN TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1: Những thành tựu nổi bật của văn hóa Trung Quốc phong kiến? (3 điểm)

Câu 2. Nêu sự giống nhau và khác nhau cơ bản của vương triều Hồi giáo đê-li và vương triều Mô-gôn? (3 điểm)

-----HẾT-----

ĐÁP ÁN**I – PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
Chọn	A	C	B	D	A	C	D	B	A	B	D	C	C	A	D	B

II – PHẦN TỰ LUẬN (6 điểm)**Câu 1: Gợi ý trả lời:**

- Nho giáo:

- + Giữ vai trò quan trọng trong lĩnh vực tư tưởng, là cơ sở lí luận, tư tưởng và công cụ sắc bén phục vụ cho nhà nước phong kiến tập quyền.
- + Đến đời Tống, Nho giáo phát triển thêm, các vua nhà Tống rất tôn sùng nhà nho.
- + Sau này, học thuyết Nho giáo càng trở nên bảo thủ, lỗi thời và kìm hãm sự phát triển của xã hội.
- + Đánh giá về mặt tích cực và hạn chế của Nho giáo.

- Phật giáo:

- + Thịnh hành, nhất là thời Đường, Tống. Các nhà sư Trung Quốc sang Ấn Độ tìm hiểu giáo lí của đạo Phật, các nhà sư Ấn Độ đến Trung Quốc truyền đạo.
- + Kinh Phật được dịch, in ra chữ Hán ngày một nhiều, chùa chiền được xây dựng ở các nơi.
- Sử học:
- + Thời Tần – Hán, Sử học trở thành lĩnh vực khoa học độc lập: Tư Mã Thiên với bộ Sử kí, Hán thư của Ban Cố... Thời Đường thành lập cơ quan biên soạn gọi là Sử quán.
- + Đến thời Minh – Thanh, sử học cũng được chú ý với những tác phẩm lịch sử nổi tiếng.

- Văn học:

- + Văn học là lĩnh vực nổi bật của văn hoá Trung Quốc. Thơ ca dưới thời Đường có bước phát triển nhảy vọt, đạt đến đỉnh cao của nghệ thuật, với những thi nhân mà tên tuổi còn sống mãi đến ngày nay, tiêu biểu nhất là Đỗ Phủ, Lý Bạch, Bạch Cư Dị...
- + Ở thời Minh - Thanh, xuất hiện loại hình văn học mới là "tiểu thuyết chương hồi" với những kiệt tác như Thủy hử của Thi Nại Am, Tam quốc diễn nghĩa của La Quán Trung...

- Khoa học - kĩ thuật:

- + Nhiều thành tựu rực rỡ trong các lĩnh vực Toán học, Thiên văn, Y học...
- + Người Trung Quốc có rất nhiều phát minh, trong đó có 4 phát minh quan trọng, có cống hiến đối với nền văn minh nhân loại là giấy, kĩ thuật in, la bàn và thuốc súng.

- Nghệ thuật kiến trúc:

Đạt được những thành tựu nổi bật với những công trình như: Vạn lí trường thành, Cung điện cổ kính, những bức tượng Phật sinh động.

Câu 2: Gợi ý trả lời:

* Giống nhau: Đều là vương triều phong kiến ngoại bang và theo Hồi giáo



* Khác nhau:

- Vương triều Đê-li thực hiện kỳ thị tôn giáo còn vương triều Mô-gôn xóa bỏ kỳ thị tôn giáo ở Ấn Độ.....
- Vương triều Đê-li thực hiện áp bức dân tộc, ưu tiên quyền lợi cho người Thổ, còn vương triều Mô-gôn thực hiện chính sách hòa hợp dân tộc, phát triển kinh tế, khuyến khích sáng tạo văn hóa.....

www.hoc247.net

**THPT PHAN NGỌC HIỂN****ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT, HỌC KÌ I****NĂM HỌC 2015-2016****MÔN: LỊCH SỬ, KHỐI 10.****Câu 1 (4,0 điểm)**

Xã hội cổ đại phương Đông gồm những tầng lớp nào? Hãy giải thích vì sao ở đây lại hình thành các tầng lớp xã hội đó.

Câu 2 (2,0 điểm)

Thị quốc là gì? Thể chế dân chủ cổ đại biểu hiện ở chỗ nào?

Câu 3 (4,0 điểm)

Hãy nêu những thành tựu văn hóa của Trung Quốc thời phong kiến?



ĐÁP ÁN

Câu 1:

* Ở phương Đông:

Phân chia thành 3 giai cấp:

- Quý tộc: Tầng lớp có đặc quyền.
- Nông dân công xã: tầng lớp xã hội căn bản và là thành phần sản xuất chủ yếu.
- Nô lệ: làm việc hầu hạ trong cung đình, đền miếu, nhà quý tộc và những công việc nặng nhọc nhất.

* Vì:

- Sản xuất phát triển dẫn đến sự phân hoá xã hội, xuất hiện kẻ giàu người nghèo, tầng lớp quý tộc và bình dân; trên cơ sở đó, giai cấp và nhà nước đã ra đời.

- Đầu giai cấp thống trị là những ông vua chuyên chế và đội ngũ đông đảo quý tộc, quan lại, chủ ruộng đất và tầng lớp tăng lữ. Đó là những người có nhiều của cải và quyền thế, giữ chức vụ tôn giáo hoặc quản lý bộ máy nhà nước, địa phương... Họ sống trong những dinh thự sang trọng, mặc quần áo bằng tơ lụa, đi kiệu... Sự giàu sang đó là do bóc lột của nhà nước và chức vụ đem lại.

- Ở các nước phương Đông, cư dân chủ yếu làm nghề nông, vì vậy bộ phận đông đảo nhất và có vai trò to lớn trong sản xuất là nông dân công xã. Họ là lực lượng sản xuất chủ yếu, tiến hành canh tác trên phần ruộng được giao và hợp tác với nhau trong việc đảm bảo thuỷ lợi và thu hoạch. Bằng sức lao động của mình, họ tự nuôi sống bản thân cùng gia đình và nộp một phần sản phẩm cho quý tộc dưới dạng thuế; ngoài ra, còn phải làm một số nghĩa vụ khác như lao động phục vụ các công trình xây dựng, đi lính.

- Nô lệ là tầng lớp thấp nhất trong xã hội. Họ là những tù binh chiến tranh hay những nông dân nghèo không trả được nợ, bị biến thành nô lệ. Số lượng nô lệ cũng khá đông đảo và phải làm đủ mọi việc, từ hầu hạ trong cung đình, đền miếu

(mỗi ý đúng là 0.5 điểm)

**Câu 2:**

* Thị quốc là quốc gia thành thị, gồm thành thị và một vùng đất trồng xung quanh, thành thị có phố xá, lâu đài, đền thờ, sân vận động, nhà hát và đặc biệt phải có bến cảng.

* Thể chế dân chủ cổ đại biểu hiện ở chỗ: người ta không chấp nhận có vua. Có 50 phường, mỗi phường cử 10 người, làm thành hội đồng 500, có vai trò như “quốc hội”.....

- Đại hội công dân: dân tự do, nam, 18 tuổi trở lên, bầu cử bằng bỏ phiếu, có chế độ trợ cấp xã hội...

- Là bước tiến lớn so với chế độ chuyên chế cổ đại phương Đông: chính quyền Athens thuộc về công dân Athens. Thể chế mang tính dân chủ nhưng dựa trên cơ sở bóc lột nô lệ

(mỗi ý đúng là 0.5 điểm)

Câu 3:

Văn hóa Trung Quốc

* Tư tưởng

- Nho giáo:

+ Giữ vai trò quan trọng trong lĩnh vực tư tưởng, là cơ sở lí luận, tư tưởng và công cụ sắc bén phục vụ cho nhà nước phong kiến tập quyền.

+ Đến đời Tống, Nho giáo phát triển thêm, các vua nhà Tống rất tôn sùng nhà nho.

+ Sau này, học thuyết Nho giáo càng trở nên bảo thủ, lỗi thời và kìm hãm sự phát triển của xã hội.

+ Đánh giá về mặt tích cực và hạn chế của Nho giáo.

- Phật giáo:

+ Thịnh hành, nhất là thời Đường, Tống. Các nhà sư Trung Quốc sang Ấn Độ tìm hiểu giáo lí của đạo Phật, các nhà sư Ấn Độ đến Trung Quốc truyền đạo.

+ Kinh Phật được dịch, in ra chữ Hán ngày một nhiều, chùa chiền được xây dựng ở các



nơi.

*** Sử học:**

- Thời Tần – Hán, Sử học trở thành lĩnh vực khoa học độc lập : Tư Mã Thiên với bộ Sử kí, Hán thư của Ban Cố... Thời Đường thành lập cơ quan biên soạn gọi là Sử quán.

- Đến thời Minh – Thanh, sử học cũng được chú ý với những tác phẩm lịch sử nổi tiếng.

*** Văn học:**

- Văn học là lĩnh vực nổi bật của văn hoá Trung Quốc. Thơ ca dưới thời Đường có bước phát triển nhảy vọt, đạt đến đỉnh cao của nghệ thuật, với những thi nhân mà tên tuổi còn sống mãi đến ngày nay, tiêu biểu nhất là Đỗ Phủ, Lý Bạch, Bạch Cư Dị...

- Ở thời Minh - Thanh, xuất hiện loại hình văn học mới là "tiểu thuyết chương hồi" với những kiệt tác như Thủy hử của Thi Nại Am, Tam quốc diễn nghĩa của La Quán Trung...

*** Khoa học - kĩ thuật:**

- Nhiều thành tựu rực rỡ trong các lĩnh vực Toán học, Thiên văn, Y học...

- Người Trung Quốc có rất nhiều phát minh, trong đó có 4 phát minh quan trọng, có cống hiến đối với nền văn minh nhân loại là giấy, kĩ thuật in, la bàn và thuốc súng.

*** Nghệ thuật kiến trúc:**

- Đạt được những thành tựu nổi bật với những công trình như: Vạn lí trường thành, Cung điện cổ kính, những bức tượng Phật sinh động.

(mỗi ý đúng là 0.5 điểm)

-----**HẾT**-----



SỞ GD & ĐT VĨNH PHÚC
TRƯỜNG THPT LIÊN SƠN

ĐỀ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG
NĂM HỌC 2016 - 2017
MÔN: LỊCH SỬ - LỚP 10
Thời gian làm bài: 45 phút

Câu 1. (5.0 điểm).

Bằng các kiến thức về các cuộc phát kiến địa lý thế kỷ XV-XVI. Em hãy:

- Trình bày nguyên nhân, điều kiện dẫn đến các cuộc phát kiến địa lý.
- Hãy nêu những tác động của các cuộc phát kiến địa lý trên các lĩnh vực: kinh tế, chính trị - xã hội, văn hoá và khoa học kỹ thuật.

Câu 2. (5.0 điểm)

Qua cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý (1075-1077). Em hãy:

- Trình bày hai sự kiện tiêu biểu của cuộc kháng chiến
- Phân tích những nét độc đáo trong cách đánh giặc của Lý Thường Kiệt. Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý

----- **Hết** -----

SỞ GD & ĐT VĨNH PHÚC
TRƯỜNG THPT LIỄN SƠN

ĐÁP ÁN ĐỀ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG
NĂM HỌC 2016 - 2017
MÔN: LỊCH SỬ - LỚP 10
Thời gian làm bài: 45 phút

Câu	Nội dung	Điểm
1	Bằng các kiến thức về các cuộc phát kiến địa lý thế kỷ XV-XVI. Em hãy:	
	a. Trình bày nguyên nhân, điều kiện dẫn đến các cuộc phát kiến địa lý. - Nguyên nhân: + Bước vào thế kỷ XV do nhu cầu phát triển của nền kinh tế hàng hoá nên nhu cầu về nguyên liệu, vàng bạc, thị trường ngày một tăng	0.5
	+ Con đường buôn bán qua Tây Á và Địa Trung Hải bị người A-Rập độc chiếm, đòi hỏi phải tìm con đường khác để buôn bán giữa Phương Đông và Châu Âu	0.5
	- Điều kiện: + Các tiến bộ về khoa học kỹ thuật vào thời điểm đó là tiền đề cho các phát kiến địa lý như các hiểu biết về đại dương, quan niệm đúng đắn về hình dạng trái đất	0.5
	+ Người ta đã vẽ được nhiều bản đồ, hải đồ ghi rõ các vùng đất các hòn đảo có cư dân	0.5
	+ Các máy đo góc thiên văn, la bàn được sử dụng trong việc định hướng giữa đại dương bao la	0.5



	+ Kỹ thuật đóng tàu có những tiến bộ mới, đóng được những tàu lớn có hệ thống bánh lái và hệ thống buồm lớn như tàu Caraven	0.5
	b. Hãy nêu những tác động: - Các cuộc phát kiến địa lý vừa có tác động tích cực, vừa có tác động tiêu cực đến sự phát triển kinh tế, chính trị - xã hội, văn hoá và KHKT của nhân loại	0.5
	- Kinh tế: Thị trường thế giới được mở rộng, hàng hải quốc tế phát triển...thúc đẩy quá trình cướp bóc, buôn bán nô lệ mang lại nguồn lợi lớn cho thương nhân Châu Âu	0.5
	- Chính trị - xã hội: Thúc đẩy quá trình tan rã, khủng hoảng của quan hệ phong kiến và sự ra đời của chủ nghĩa tư bản ở Châu Âu, đồng thời thúc đẩy quá trình xâm lược thuộc địa	0.5
	- Văn hoá và Khoa học kỹ thuật: Khẳng định trái đất hình cầu, mở ra những con đường mới, vùng đất mới, dân tộc mới, những kiến thức mới, tăng cường giao lưu văn hoá giữa các châu lục	0.5
2	Qua cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý (1075-1077) . Em hãy: a) Trình bày hai sự kiện tiêu biểu.	
	- Năm 1075 Thái úy Lý Thường Kiệt đã kết hợp lực lượng của quân đội triều đình với lực lượng dân binh của các tù trưởng dân tộc ít người ở phía bắc, mở cuộc tập kích lên đất Tống, đánh tan các đạo quân Tống ở đây rồi rút về nước	1.0
	- Năm 1077, 30 vạn quân Tống sang xâm lược nước ta, dưới sự lãnh đạo của Lý Thường Kiệt quân dân ta đã đánh tan quân xâm lược Tống trong trận quyết chiến trên bờ sông Như Nguyệt. Cuộc kháng chiến hoàn toàn thắng lợi	1.0



	b) Phân tích những nét độc đáo trong cách đánh giặc của Lý Thường Kiệt	
	- Chủ động tấn công, đánh bất ngờ, sử dụng chiến thuật: “Tiên phát chế nhân”	0.25
	- Biết dựa vào dân, đoàn kết với các dân tộc ít người	0.25
	- Có cách phòng thủ chắc chắn, xây dựng phòng tuyến trên sông Như Nguyệt	0.25
	- Kết hợp chiến tranh tâm lý (đọc bài thơ thần trong đền Trương Hống - Trương Hát) với tấn công quyết định.	0.25
	- Nguyên nhân thắng lợi:	
	+ Tinh thần yêu nước, sự đoàn kết đấu tranh của các dân tộc trong nước, tinh thần chiến đấu dũng cảm của quân và dân ta	0.5
	+ Sự chỉ huy tài giỏi của Lý Thường Kiệt, cách đánh giặc độc đáo, sáng tạo	0.5
	- Ý nghĩa lịch sử:	
	+ củng cố, bảo vệ độc lập tự chủ của nước Đại Việt, thể hiện ý chí đấu tranh chống ngoại xâm của nhân dân ta	0.5
	+ Ghi thêm một chiến công oanh liệt trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc, để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho các cuộc kháng chiến về sau	0.5

(Lưu ý trên đây chỉ là những ý cơ bản cần đảm bảo trong bài của thí sinh, chỉ cho điểm tối đa cho trường hợp làm bài khoa học, lập luận chặt chẽ, lôgic)

-----**Hết**-----



Website **HOC247** cung cấp một môi trường **học trực tuyến** sinh động, nhiều **tiện ích thông minh**, nội dung bài giảng được biên soạn công phu và giảng dạy bởi những **giáo viên nhiều năm kinh nghiệm, giỏi về kiến thức chuyên môn lẫn kỹ năng sư phạm** đến từ các trường Đại học và các trường chuyên danh tiếng.

I. Luyện Thi Online

Học mọi lúc, mọi nơi, mọi thiết bị – Tiết kiệm 90%

- **Luyện thi ĐH, THPT QG:** Đội ngũ **GV Giỏi, Kinh nghiệm** từ các Trường ĐH và THPT danh tiếng xây dựng các khóa **luyện thi THPTQG** các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật Lý, Hóa Học và Sinh Học.
- **Luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán:** Ôn thi **HSG lớp 9** và **luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán** các trường **PTNK, Chuyên HCM (LHP-TĐN-NTH-GĐ), Chuyên Phan Bội Châu Nghệ An** và các trường Chuyên khác cùng **TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Trịnh Thanh Đèo và Thầy Nguyễn Đức Tấn**.

II. Khoá Học Nâng Cao và HSG

Học Toán Online cùng Chuyên Gia

- **Toán Nâng Cao THCS:** Cung cấp chương trình Toán Nâng Cao, Toán Chuyên dành cho các em HS THCS lớp 6, 7, 8, 9 yêu thích môn Toán phát triển tư duy, nâng cao thành tích học tập ở trường và đạt điểm tốt ở các kỳ thi HSG.
- **Bồi dưỡng HSG Toán:** Bồi dưỡng 5 phân môn **Đại Số, Số Học, Giải Tích, Hình Học và Tổ Hợp** dành cho học sinh các khối lớp 10, 11, 12. Đội ngũ Giảng Viên giàu kinh nghiệm: **TS. Lê Bá Khánh Trình, TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Lưu Bá Thắng, Thầy Lê Phúc Lữ, Thầy Võ Quốc Bá Cẩn** cùng đội HLV đạt thành tích cao HSG Quốc Gia.

III. Kênh học tập miễn phí

*HOC247 NET cộng đồng học tập miễn phí
HOC247 TV kênh Video bài giảng miễn phí*

- **HOC247 NET:** Website học miễn phí các bài học theo **chương trình SGK** từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn học với nội dung bài giảng chi tiết, sửa bài tập SGK, luyện tập trắc nghiệm miễn phí, kho tư liệu tham khảo phong phú và cộng đồng hỏi đáp sôi động nhất.
- **HOC247 TV:** Kênh **Youtube** cung cấp các Video bài giảng, chuyên đề, ôn tập, sửa bài tập, sửa đề thi miễn phí từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn Toán- Lý - Hoá, Sinh- Sử - Địa, Ngữ Văn, Tin Học và Tiếng Anh.